

NHÀ NGUYỄN (1802 - 1945)

Lúc này Nguyễn Ánh lên ngôi
Lấy tên niên hiệu một thời - Gia Long
Trịnh đằng ngoài, Nguyễn đằng trong
Bao năm nội loạn tiêu vong dân lành
Mấy đời Trịnh - Nguyễn phân tranh
Mấy đời cống nạp cầu danh xứ người
Gặp Vua nhân đức lên ngôi (Quang Trung)
Thương dân, yêu nước, thương nòi thiết tha
Tức thì gặp kẻ mưu ma
Gian manh hãm hại xót xa lòng này
Bao người tài đức tiếc thay
Vàng thau lẫn lộn, gian ngay khó lường
Hàm Nghi xuống chiếu Cần Vương
Sĩ phu yêu nước xuống đường noi theo
Chống giặc Pháp, thương dân nghèo
Trách ai đã để lẫn bèo với sen
Giúp quân cướp nước đê hèn
Bất Hàm Nghi để dẹp yên phong trào
Thương đau dồn nén thương đau
Quyết không hợp tác cúi đầu cam tâm

Không bán mình cho thực dân
 Xót cho nước mất mà thân bị tù
 Thương cho tầng lớp sĩ phu
 Chí chưa thoả nguyện, sương mù bủa vây
 Nhà Vua chịu cảnh lưu đày
 Vẫn mong đất nước có ngày hồi sinh
 Hàm Nghi, Thành Thái, Duy Tân
 Ba Vua yêu nước, thương dân, riêng mình
 Ba Vua cùng cảnh lênh đênh ⁽¹⁾
 Lưu đày lên thác xuống ghềnh nơi xa
 Dấu cho tan cửa nát nhà
 Trọn lòng yêu nước thiết tha vô bờ

*

*

*

Tên Người xin tạc vào thơ

Cõi tâm linh - nén nhang thờ ngát hương

*

*

*

⁽¹⁾ Ba Vua đều bị Pháp lưu đày ở các nước thuộc địa của Pháp : Hàm Nghi ở An-Giê-Ri, Thành Thái, Duy Tân ở đảo Rê- uy- ni-ông

Mấy đời bán nước cầu vinh
Vua cha Đồng Khánh bù nhìn chính ngôi
Vua con Khải Định nối đời
Cùng dòng mặt hạng tiếp lời nịnh Tây
Chọn ngày đi hội Mác - Xây (20-5-1922)⁽¹⁾
Ngợi ca “ông chủ” - người thầy văn minh
Dân Nam thương nước Nam mình
“Con Rồng Tre” đã xuất trình - nổi danh ⁽²⁾
Cụ Phan với “Thất điều trần” ⁽³⁾
Phơi bày bộ mặt hại dân hại nòi
Đến thời Vĩnh Thụy nối ngôi
Cũng phường bán nước buôn nòi giống nhau
Mười năm đào tạo dài lâu
Từ bên “mẫu quốc” xuống tàu về quê
Đức Vua có thú ham mê
Vui cùng mỹ nữ với nghề đi săn
Một lòng cấu kết thực dân
Cả khi trong cuộc hôn nhân đầu đời
Do Pháp xếp đặt lên ngôi
Trong vòng cương toả một đời làm Vua.

⁽¹⁾ Ngày 20-5-1922 Khải Định sang Pháp dự hội nghị thuộc địa ở Mác-xây
⁽²⁺³⁾ Cũng dịp này ở Pháp - Nguyễn Ái Quốc cho công diễn vở kịch “ Con Rồng Tre “ cùng nhiều bài báo và bản “ Thất điều trần “ của cụ Phan Châu Trinh lật tẩy bộ mặt hại dân hại nước của Khải Định

Phần III- *ĐẤU TRANH*
GIẢI PHÓNG DÂN TỘC

* NGƯỜI ĐI TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC

Đến ngày dân tộc đổi đời
 Ngôi sao thán Tám sáng trời nước Nam
 Bác Hồ lãnh đạo Việt Minh
 Phong trào cách mạng nước mình lớn nhanh
 Nhân dân Huế đến cổng thành ⁽¹⁾
 Vị Vua Bảo Đại hạ mình thoái ngôi
 Xin trao ấn kiếm dâng Người
 Từ nay Đất Nước dưới thời tự do

*

* *

Ơn sâu công đức Bác Hồ
 Bao năm lặn lội bến bờ xa xăm
 Bao nghề Bác chẳng từ nan
 Bác là anh thợ đốt than dưới tàu

⁽¹⁾ Ngày 30 - 8 - 1945 hơn năm vạn nhân dân thành phố Huế tập trung ở Ngọ Môn, Vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị, trao ấn kiếm cho chính quyền cách mạng

Bác đi từ Á sang Âu
Như đi tìm hạt ngọc châu giữa đời
Con đường xa tít chơi voi
Trái tim thấp lửa cho Người niềm tin
Bác tìm đến với Lê - Nin
Chậm chân một bước, Lê - Nin “đi rồi” !
Chỉ còn ánh đuốc Tháng Mười
Với hào quang toả sáng ngời lung linh
Đây rồi ! Ngọn lửa đấu tranh !
Xin mang về Đất Nước mình soi chung
Mác – Lê nin – Hồ Chí Minh
Con đường chân lý tài tình biết bao.

*** CUỘC CHIẾN TRANH VÊ QUỐC**

“Hỡi quốc dân! Hỡi đồng bào!
Những ai có súng có dao hãy dùng”
Chúng ta chiến đấu đến cùng
Đã nô lệ mãi, phải vùng đứng lên
“Đạp quân thù xuống đất đen”
Lời Người giục giã trái tim muôn người

Bốt đồn thù mọc khắp nơi
Giống như nấm dại dưới trời mưa xuân
Mỗi người dân một người quân
Diệt thù phá hết bốt gân đồn xa
Bao năm chiến địa là nhà
Núi xương sông máu biết là bao nhiêu?

*

* *

Người giáo mác quyết liều xông tới
Người mũ nan áo vải hành quân
Từng đoàn vận tải dân công
Tướng như tất cả núi sông lên đường
Cùng nhằm hướng chiến trường ra trận
Đoàn quân đi xanh lá nguy trang
Ngựa thồ, xe đẩy, thuyền nan
Đêm đêm tiếng hát rộn vang núi đồi
Quản chi giá rét sương rơi
Quản chi mưa nắng hay trời bão giông
Thuốc men, súng đạn, quân lương
Áo chần ra chốn chiến trường - chuyển nhanh
Nào ai khoét núi ngủ hầm
Nào ai tuột dốc tím bầm vết chân

Lao người chặn bánh xe lăn
Thân làm giá súng, hờn căm chất chông ⁽¹⁾
Đạn thù câu vút cầu vồng
Ém mình bịt chặt cho nòng súng câm ⁽²⁾
Đã đành thịt nát xương tan
Lỗ châu mai có biết oan hồn này
Căm thù bao lũ giặc Tây
Từ nơi xa đến đất này xâm lăng
Đốc toàn lực suốt chín năm
Trường kỳ kháng chiến đạp bằng nguy nan
Đánh cho lũ tham tàn đế quốc
Hết đường đi xâm lược chiến tranh
Việt Nam có Hồ Chí Minh
Cha Già dân tộc nặng tình nước non
Dù cho sông cạn đá mòn
Khắc ghi nhớ tấm lòng son của Người
Cháu con ra đến nước ngoài
Bạn bè hô mãi tên Người muôn năm
Võ Nguyên Giáp! Hồ Chí Minh!
Hai ngôi sao sáng lung linh giữa trời

⁽¹⁾ Bế Văn Đàn lấy thân mình làm giá súng

⁽²⁾ Phan Đình Giót lấy thân mình lấp lỗ châu mai

Điện Biên vang động khắp nơi
Lấy lòng thế giới - sáng ngời sử xanh
Đã cùng dân tộc liệt oanh
Xây nền độc lập rạng danh nước nhà

*

* *

Trong lòng Bác thiết tha mong nhớ
Miền Nam còn ngọt thở thương đau
Ước gì thống nhất thật mau
Miền Nam đón Bác lên tàu vào thăm

*

* *

Tháng ngày dằng dặc ước mong
Chặng đường đi suốt bao năm vẫn dài
Đói lòng ăn cháo ăn khoai
Xẻ chia hạt gạo làm hai - lên đường
Nhằm thẳng hướng chiến trường đi tới
Miền Nam đang trông đợi từng ngày
Mỹ kia mặt dạn mày dày
Pháp thua Pháp cút, sao mày đến đây ?

Dân ta quyết phanh thây xé xác
Đuổi giặc thù - ghi tạc lòng son
Dân còn thì nước Nam còn
Muôn đời truyền lại – cháu con nhớ lời

*

* *

Nào có tiếc đầu rơi máu chảy
Tuổi thanh xuân biết mấy yêu thương
Xa nhau lòng những vấn vương
Anh đi, em cũng lên đường cùng đi ⁽¹⁾
Con thơ ấu đang kỳ bú mớm
Gửi mẹ già khuya sớm chăm nuôi ⁽²⁾
Nhớ thương không lúc nào nguôi
Dần lòng bước tiếp bao người tiên phong
Em mang theo ngọn bút thần
Để ghi nhật ký chiến tranh từng ngày
Trang thơ, bài báo viết ngay
Đạn bom không thể làm lay lòng người

⁽¹⁺²⁾ Hai vợ chồng nhà thơ Bùi Minh Quốc và Dương Thị Xuân Quý cùng ra trận, gửi lại đứa con thơ đang bú. Chị đã anh dũng ngã xuống như một người chiến sĩ, để lại những trang thơ cổ vũ lòng người

Sau trận đánh - nụ cười chiến thắng
 Lại rạng ngời gương mặt chàng trai
 Quản chi gian khổ đường dài
 Trong lòng tâm niệm một hai diệt thù
 Cũng có lúc hồn ru theo gió
 Suối ngàn reo như ngổ lời thương
 Trăng soi lấp lánh giọt sương
 Tưởng như ở chốn thiên đường mộng mơ

*

* *

Tiếng súng nổ báo giờ xuất phát
 Ánh trăng xanh bát ngát đầy trời
 Tan nhòa dưới bóng ma chơi
 Đền dù pháo sáng, đất trời ngả nghiêng
 Bom rung, mặt đất chung chiêng
 “Điều hâu” găm rú đảo điên trên đầu
 Ào ào “hổ báo” hò nhau ⁽¹⁾
 Tràn đi cướp phá biết đâu dân nghèo
 Bao người trong cảnh gieo neo
 Con thơ mẹ yếu chống chèo làm sao?

⁽¹⁾ Lính Mỹ mặc quần áo rằn ri như da hổ

- Vi-xi trốn ở nơi nao?
Không khai tao bắn vỡ đầu cho coi
Tay cầm thanh sắt sấm soi
Mắt mèò nhìn tưởng muốn lòi con người
Những tên dạ thú mặt người
Nấp hầm bị bật chúng cười hả hê
Đã không còn chốn đi về
Từ trong lòng đất ta thề tử sinh
Bây thú dữ rập rình nhòm ngó
“Trái thơm” này lấp ló trên tay ⁽¹⁾
Một phen với lũ chúng mày
“Trái thơm” kịp nổ giữa bầy sói lang
Lũ cướp nước bàng hoàng kinh hãi
Súng trong tay vung vãi đạn chì
Hò nhau vội vã rút đi
Sợ tài độn thổ Vi- xi tàng hình ⁽²⁾

*

*

*

(1): “Trái thơm” lựu đạn hình quả dứa – quả thơm

(2) : Vi – Xi: Việt cộng

Tra gái đã gác tình đôi lứa
Dấn thân vào đạn lửa chiến tranh
 Vì tha thiết với hoà bình
Con đường cách mạng chúng mình cùng đi
 Hy sinh gian khổ xá gì
Dẫu xa cách mặt cũng vì việc chung
Như vũ bão chuyển rung trời đất
Thế trận dùng sức bặt thần tiên
 Biển khơi cùng với đất liền
Rừng xanh cùng với bùng biển xuất quân
Cả năm mũi giáp công hiệp sức
Năm gọng kìm khép chặt vòng vây
 Hỡi quân mặt đạn mày dày
Cả thày lẫn tớ ra đây quy hàng
Lời kêu gọi rền vang sông núi
Đồng vọng cùng bom dội lửa reo
 Kho xăng cũng bốc cháy vèo
Máy bay phản chiến đi theo “đàng mình”
Xe tăng húc cổng Dinh Độc Lập
Cờ đỏ bay phần phật trên cao
 Quân ta thần tốc tiến vào
Đón ngày chiến thắng vui sao cho bằng

*

*

*

Nào ai biết trên đường đi tới
Phút giây thiêng trọng đợi ngàn năm
 Có ngày độc lập non sông
Ngàn người mãi mãi đi không trở về
Chỉ một bước cận kề chiến thắng
Còn bao người im lặng hy sinh
 Hiến dâng vì nước quên mình
Thân dù ngã xuống nghĩa tình còn đây
Người may mắn còn nguyên thân xác
Người đạn bom xé nát thịt xương
 Hy sinh trên mọi nẻo đường
Trong sông, ngoài biển, trên nương, giữa rừng
 Trắng trời bia mộ Trường Sơn
Chói loà Quảng Trị - chiến trường năm nao
 Còn nghe trong gió lao xao
Tiếng anh, tiếng chị lẫn vào cỏ cây
 Đã ba bốn chục năm rày
Các anh, chị vẫn thánng ngày nằm sương

Không bia mộ ở bên đường
Bởi đâu cũng một chiến trường Miền Nam
Mỉm cười thay tiếng khóc than
Thân hoà trong đất - trữu vàng trái thơm
Bao ngày rách áo đói cơm
Có ngày no đủ vui cùng đoàn viên
Người còn lưu lạc Lào - Miên
Hương hồn thiêng vẫn về bên nước mình
Cùng chung vui đón hoà bình
Âm dương gần gũi có mình có ta.

*

*

*

NGƯỜI PHU NỮ VIỆT NAM TRONG CHIẾN TRANH

Người phụ nữ cùng lo việc nước
Thuở xa xưa từ trước đến sau
Hôm nay ta thấy tự hào
Đời đời nối tiếp biết bao anh hùng
Trong kháng chiến lấy lòng chống Pháp
Có bao nhiêu chiến sĩ đường Năm
Đội quân du kích Hoàng Ngân
Giặc thua giặc nhớ ngàn lần không quên
Tạ Thị Kiều, Nguyễn Thị Chiên
Trong Nam, ngoài Bắc những miền xa xôi
Trần Thị Lý sáng ngời ánh mắt
Trước quân thù không chút lao lung
Đêm đen tù ngục mịt mù
Chị Minh Khai đã thổi bùng niềm tin
Có Đảng ở giữa trái tim
Chị cùng chồng đã hy sinh trọn đời
Nhớ thương con lắm con ơi
Ấu thơ đã thiếu những lời mẹ ru ⁽¹⁾
Đảo xa chìm giữa mây mù

⁽¹⁾: Chị Minh Khai ra đi gửi lại bé Hồng Minh mới đẻ cho bà má miền Nam nuôi giúp

Hàng dương thương những người tù bao năm
 Ra đi giữa tuổi trăng rằm
 Có nghe chẳng tiếng thì thầm gọi tên
 Chị Sáu ơi hãy hát lên
 Hát cho tiếng chị vang rền, bay xa
 Giặc thù phải sợ chúng ta
 Gió mang tiếng hát tan hoà vào trăng
 “Đánh giặc hết cái lai quần” ⁽¹⁾
 Lời nguyện chị đã một lần nói ra
 Nghe chẳng tiếng của đàn bà
 Âm con thơ - giặc đến nhà - vùng lên
 Tóc dài mềm mại suốt tiên
 Hờn căm đế quốc đội lên sóng trào
 Cũng đành búi tóc cho cao
 Bà Tư Lệnh đã đứng vào hàng quân ⁽²⁾
 Rùng rùng đội ngũ tay không
 Cùng đi hỏi tội lũ quân giết người
 Khi cần - mái tóc buông rơi
 Áo dài tha thướt dưới trời thiên thanh
 Đi vào khách sạn - ra nhanh

⁽¹⁾ : Lời chị út Tịch đã nói: “Đánh giặc còn cái lai quần cũng đánh”

⁽²⁾ : Bà Nguyễn Thi Định – Tư lệnh đội quân tóc dài làm quân thù khiếp sợ

“Trái thơm” bùng nổ - kinh thành chuyển rung
Trên đường em vẫn thung dung
Mặc cho cảnh sát truy lùng gắt gao

Giữa hang hùm vẫn ngọt ngào
Tóc cài gương lược ra vào dạ thưa
Thương người đi sớm về trưa
Một mình độc tuyến khéo lừa thời cơ
Năm tin chính xác ngày, giờ
Khi nào tướng lĩnh phát cờ tiến quân
Chiến trường xa, chiến dịch gần
Bao lần đại bại - tình thân khó lường
Một mình em vẫn yêu thương
Một đời tuổi trẻ phải “nuơng” bóng thù
À ơi thâm tiếng hát ru
Tình yêu Tổ quốc, căm thù ngoại xâm

*

* *

Khi đi xa, lúc về gần
Vẫn tin tưởng ở nhân dân bên mình
Người đi thương thuyết Hoà Bình
Năm châu bốn biển nhiệt tình thân thương

Một người phụ nữ phi thường
 Kiên trì nhẫn nại khiêm nhường, thông minh
 Trong tranh đấu phải linh hoạt lắm
 Khi luận bàn đàm phán bốn bên
 Cùng tin chiến thắng vang rền
 Càng tôn vẻ đẹp dịu hiền thắm tươi
 Vẫn dung dị một người duyên dáng
 Nét tài hoa trong sáng như gương
 Tiếng Bà vang khắp bốn phương
 Trưởng đoàn đàm phán chính trường Miền Nam⁽¹⁾
 Tháng ngày dài những gian nan
 Bao nhiêu gian khổ cơ hàn sẽ qua
 Nhớ về từ thuở ông cha⁽²⁾
 Đã từng tranh đấu - thiết tha hoà bình

*

* *

Như ngôi sao sáng lung linh
 Vẫn chưa ngừng nghỉ hành trình đấu tranh
 Người mãi tiếp - nét cao sang
 Bà đi đòi lại công bằng cho dân

(1) : Bà Nguyễn Thị Bình trưởng đoàn đại biểu Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam

(2) : Cụ Phan Chu Trinh là ông ngoại của bà Nguyễn Thị Bình.

Ai mang chất độc da cam?
Đã từng rơi xuống Việt Nam ngày nào
Bây giờ hãy trả lời mau
Nạn nhân nhiễm độc khi nào bình yên??? ⁽¹⁾

⁽¹⁾ : Hiện nay Bà Nguyễn Thị Bình vẫn là cán bộ của đoàn đại biểu Việt Nam đấu tranh vì quyền lợi nạn nhân chất độc Đi-ô-xin Việt Nam

KHÚC HÁT RU CHO NHỮNG NGƯỜI ĐÃ KHUẤT

Ngọt ngào lời ru thân tiên
Gió mang đi khắp mọi miền gần xa

*

*

*

LỜI RU CHO ANH

Dẫu rằng xa cách đôi ta
Anh không về được mái nhà ấm êm
Nơi nao anh cũng có em
Đôi ta quấn quýt ở bên nhau cùng
Để cho anh đỡ lạnh lùng
Cho em đỡ phải não nùng cô đơn
Lời ru gửi đến Trường Sơn
Ầu ơ cánh võng đã sờn bấy lâu
Thân còn lạc dưới đất sâu
Hồn thiêng vẫn tựa mái đầu em yêu
Hồn đang ở chốn phiêu diêu
Về bên em để yêu chiều ái ân
Xa xôi ngàn dặm vẫn gần
Bên em đầm thắm mỗi lần hát ru

LỜI RU CHO EM

Kìa trong thoáng sương mù bảng lảng
Trong chiều tà chạng vạng hoàng hôn
Tiếng em đang hỏi dập dồn

- Con thơ nay đã lớn không chừng nào?
Còn đói sữa khóc gào đòi mẹ
Hay cảm thông cho lẽ tử sinh?

- Em ơi! Con của chúng mình
Giống em như đúc - cũng xinh tuyệt vời
Qua rồi cái tuổi ăn chơi
Con ngoan đã bước vào đời - lớn khôn
Anh đưa con đến Trường Sơn

Ở bên mộ mẹ nó dồn hỏi cha:

“Ngày xưa con ở với bà
Mẹ cha đi chiến trường xa chưa về
Cái thời mái tóc đuôi ri
Cái thời con gái dậy thì bâng khuâng
Cái thời cần mẹ hơn cơm
Cái thời muốn được đôi hồn vu vơ
Con đi tìm mẹ trong mơ
Tìm trong trang viết bài thơ ở rừng

Nỗi lòng con thấy rung rung...”
Hôm nay anh đến bên rừng cùng con
Tháng năm sông cạn đá mòn
Tình em vẫn khắc dấu son trong lòng
Ru cho em ngủ giấc nồng
Bên em vẫn có người chồng thân yêu

*

* *

Bao nhiêu? Bao nhiêu? Bao nhiêu?
Lửa đôi lờ dờ giữa chiều đang xuân
Chưa từng được biết ái ân
Chưa từng kê má áp gần môi hôn
Nguyện cầu cho những linh hồn
Các anh các chị vui buồn bên nhau
Suối vàng ở chín tầng sâu
Cũng xin tạo hoá bắc cầu nhân duyên
Trai anh hùng gái thuyền quyên
Tuổi xuân ai cũng có quyền được yêu
Ru anh ru chị những chiều
Ầu ơ giữa chốn phiêu diêu ru à

*

* *

Lòng nhân ái vượt xa ngàn dặm
Đức hy sinh tô thắm lòng son
Người đi tên tuổi vẫn còn
Khúc nhôi thương nhớ mỗi mòn tháng năm
Trang giấy viết lảng đăm sâu sắc ⁽¹⁾
Đã làm cho quân giặc nể vì.

*

*

*

LỜI CỦA LÍNH MỸ

Hoá ra những kẻ Vi-xi
Trái tim nhân hậu sánh bì trời cao
Hãy bình tĩnh soi vào nơi ấy
Ta càng nhìn càng thấy lương tâm
Chiến tranh là một sai lầm
Càng tăng súng đạn càng bầm thương đau

*

*

*

⁽¹⁾: Nhật ký Đặng Thùy Trâm

LỜI CỦA LƯƠNG TÂM NƯỚC MỸ

Đã đến lúc cùng nhau nhìn lại
Biết bao nhiêu thiệt hại nặng nề
 Người thua đã rút ra về
Còn dân sở tại trăm bề khó khăn
Bom đạn vẫn còn nằm trong đất
Chất khai quang huỷ diệt môi sinh
 Đời cha cho đến đời con
Sức tàn phá ấy vẫn còn tro tro
 Mấy trăm ngàn vạn em thơ
Tật nguyên ngậy đại từng giờ đón đau!

*

*

*

NỖI LÒNG CHA ME

Đêm dài thức suốt canh thâu
Mẹ cha buồn tủi u sầu vì con
Sức tàn lực kiệt mỗi mòn
Một mai ai sẽ nuôi con tháng ngày?
Cha già bóng hạc theo mây
“Chất da cam” hỡi có hay chăng trời??!
Hãy đừng quay mặt người ơi!
Hãy nhìn những đứa con tôi tật nguyên
Đêm hè đồng vọng tiếng quyên
Nỗi đau vang đến mọi miền xa xăm
Nỗi đau rút ruột tơ tằm
Nỗi đau đã thấu đến lòng bi ai?!

*

*

*

LỜI CỦA LƯƠNG TRI LOÀI NGƯỜI

Biết sai thì phải sửa sai
Khởi trong gạn đục, thù này bỏ qua
Ai cũng có thịt da tim óc
Biết yêu thương chọn lọc tình người
 Vị tha chín bỏ làm mười
Đắng cay đổi lấy nụ cười mếu thân
 Xa xôi xích lại cho gần
Nửa vòng trái đất có ngần ngại chi
 Bây giờ đã hiểu Vi-xi
Xả thân cứu nước cũng vì nghĩa nhân
 Người ta đâu phải thánh thần
Càng nô lệ mãi càng cần tự do.

*

*

*

Phần IV- BÀI CA XÂY DỰNG

Từ trong đồng tàn tro đổ nát
Ta cất cao tiếng hát xây đời
 Con đường vươn tới muôn nơi
Ríu ran chim hót thay lời - líu lo
 Qua sông không phải lụy dò
Véo von tiếng hát câu hò trao duyên
 Cây cầu ngàn sợi tơ dăng ⁽¹⁾
Tưởng như đôi cánh chim bằng vượt sông
 Đẹp như những cánh chim công
Dập dìu trên sóng Cửu Long, Hồng Hà
 Cho gận gửi những bờ xa
Cho mệnh mang đất nở hoa bốn mùa

*

*

*

Nhìn toàn cảnh nước nhà đổi mới
Thoả lòng dân mong đợi từng ngày
 Công trình xây dựng đó đây

⁽¹⁾ Cầu dây văng

Điện, đường, trường, trạm đủ đầy cho dân ⁽¹⁾
 Trại trang phát triển xa gần
 Cho nông sản gấp trăm lần tăng nhanh
 Đa canh phá thế độc canh
 Đồng quê dật tằm thắm xanh bốn mùa
 Quán chi sớm nắng chiều mưa
 Máy reo rộn rã cày bừa thay trâu
 Trên đồng cạn dưới đồng sâu
 Cá tôm xen lúa - nhịp cầu thâm canh
 Hoa khoe sắc tằm trắng thanh
 Rủ ran tiếng chị tiếng anh rộn ràng
 Hái hoa mà những mơ màng
 Hoa xây biệt thự cho nàng ngắm hoa
 Nông thôn đổi mới từng giờ
 Đắm say hạnh phúc còn ngờ chiêm bao
 Làng quê điện sáng như sao
 Gió lành thổi mát tận vào hồn ta
 Nhấn người đang ở phương xa
 Về quê dật bản tình ca xây đời.

*

*

*

⁽¹⁾ Bốn công trình đồng bộ ở nông thôn : điện, đường giao thông, trường học và trạm xá

PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ, DOANH NGHIỆP
VĂN HOÁ DOANH NHÂN

Khu đô thị ở khắp nơi
Nhà cao đón gió lưng trời mênh mang
Sáo diều vi vút ngân vang
Những siêu thị - chất lượng vàng kinh doanh
Hàng của chị, hàng của anh
Cạnh tranh lành mạnh không giành giật nhau
Doanh nhân thả sức làm giàu
Vượt qua nghèo khó, ngô hầu vui chung
Nét văn hoá của doanh nhân
Bán, buôn vẫn giữ tình thân mặn nồng
Không gian dối ăn không nói có
Không buông lời bán gió mua mây
Bán giờ văn tự cầm tay
Khắc ghi lấy một chữ này - lòng tin
Dẫu có lúc nổi chìm sóng gió
Buổi ban đầu trăm nỗi khó khăn
Xin vào hiệp hội Doanh nhân
Có người chỉ dẫn ân cần cho ta

Năm châu bốn biển là nhà
Doanh nhân đất Việt đang hoà nhập chung
Cần hiểu biết ngang tầm thời đại
Học ở người chẳng ngại ngàn xa
 Bao nhiêu sản phẩm của ta
Sẵn sàng đủ sức đi ra nước ngoài
 Trái ngon cùng với hoa tươi
Rau xanh, tôm cá bao người thích mê
 Ác - ti - sô với cà phê
Từ Tây Nguyên sẽ đi về muôn phương
 Nơi cho mía ngọt hoá đường
Nơi cho nhung lụa vấn vương tơ tằm
Nho chín mọng lãng đằm tinh khiết
Cát rượ vang đặc biệt Tây Nguyên
 Nụ cười thiếu nữ tươi duyên
Khách du lịch đến những miền quê xa
 Đà Lạt thắm sắc muôn hoa
Sa Pa sương tuyết như là Châu Âu
 Văn nhân xin bắc nhịp cầu
Bán mua cũng vẫn nhớ câu chân tình
 Giàu sang, phú quý hiển vinh
Vẫn thanh lịch, vẫn lung linh rạng ngời

Không nông cuồng khi ăn chơi
Thấy người nghèo khó nói lời sẻ chia
Giàu lòng nhân ái từ bi
Không phân đẳng cấp, thay vì yêu thương
Thương trường khác với chiến trường
Cạnh tranh lành mạnh, nhún nhường vui chung
Đói lòng ăn nửa trái sung
Lẽ nào giàu có xung hùng bá vương
Biết chơi sang chốn thương trường
Ấy là quân tử xem thường tiểu nhân
Giàu nghèo cũng vẫn tri ân
Cao sang cũng vẫn trong ngân tấm gương
Mở lòng ra với bốn phương
Cùng nhau hội nhập tìm đường làm ăn
Đầu tư xây dựng, liên doanh
Cho nông thôn có nhiều ngành công thương
Gạo thơm dẻo lên đường xuất ngoại
Người nông dân không phải đi xa
Chuyến hàng vào, chuyến hàng ra
Lưu thông rộng khắp cho ta mạnh giàu

*

*

*

Biển khơi vẫn dạt dào sóng vỗ
Trên giàn khoan người thợ hăng say
 Đón dòng dầu khí tràn đầy
Ta xây dựng nước non này đẹp tươi
 Khi vào lộng lúc ra khơi
Đầy khoang cá dưới biển trời mênh mang
 Việt Nam biển bạc rừng vàng
Muôn loài gỗ quý trên ngàn bao la
 Trời của ta, đất của ta
Vàng đen vô tận biết là bao nhiêu
 Giá gương được phủ nhiều điều
Trong lòng đất chứa rất nhiều tài nguyên
 Muôn lời cảm tạ thiên nhiên
Cho mình kho báu bạc tiền dài lâu
 Núi cao biển rộng sông sâu
Giữ gìn còn để mai sau được nhờ
 Bây giờ nghĩ đến bao giờ
Trồng cây hái quả ơn nhờ tổ tiên
 Xin đừng tàn phá thiên nhiên
Màu xanh cuộc sống khắp miền gần xa
 Biển trời sông núi hiền hoà
Cho ta được hát khúc ca yêu đời

*

*

*

Dù ai đi xa muôn nơi
Nhớ về nguồn cội đất trời quê hương
Việt Nam như một thiên đường
Bình yên trên khắp phố phường tự do
Du khách đến không lo xa cách
Thủ đô vui - xanh - sạch - văn minh
Thủ đô yêu chuộng Hoà bình ⁽¹⁾
Hồ Gươm soi bóng lung linh Tháp Rùa
Du khách sẽ say sưa ngắm cảnh
Đền Ngọc Sơn trong ánh sao đêm
Tiếng chuông thánh thót êm êm
Cho lòng ta thấy dịu mềm, yêu thương

Việt Nam như một thiên đường
Tự do trên mọi nẻo đường kinh doanh
Xin mời bạn, xin mời anh
Hãy cùng nhau đến cạnh tranh, làm giàu

⁽¹⁾: Hà Nội được UNESCO công nhận là thủ đô của Hoà bình.

Đi mau! Đi mau! Đi mau!
Việt Nam như một con tàu ra khơi!

Viết xong tháng 10 - 2007

Sửa lại tháng 10 - 2008

Lời tác giả: Các chú thích trong phần lịch sử theo hai tác phẩm: “ Các triều đại Việt Nam” của hai tác giả Quỳnh Cư và Đỗ Đức Hùng - Nhà xuất bản Thanh niên và “Các danh tướng Việt Nam” của Nguyễn Khắc Thuần - Nhà xuất bản Giáo dục.

MỤC LỤC

	Trang
I. VĂN HOÁ	7
II. SỬ THI	15
BẮC THUỘC LẦN THỨ NHẤT	19
BẮC THUỘC LẦN THỨ HAI	21
BẮC THUỘC LẦN THỨ BA	25
THỜI KỶ TỰ CHỦ	28
HỌ KHÚC DẤY NGHIỆP	28
KHÚC THỪA DỤ	28
NGÔ QUYÊN ĐÁNH QUÂN NAM HÁN	29
THỜI ĐÌNH - LÊ	29
TRIỀU LÝ	31
SỰ PHÁT TRIỂN CỦA QUỐC GIA PHONG KIẾN ĐỘC LẬP	35
TRIỀU TRẦN	35
TRIỀU HỒ	46
TRIỀU HẬU TRẦN	47
THỜI TIỀN LÊ	48
NHÀ MẠC	50

THỜI HẬU LÊ	54
THỜI QUANG TRUNG	58
NHÀ NGUYỄN	63
III. ĐẤU TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC	66
* NGƯỜI ĐI TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC	66
* CUỘC CHIẾN TRANH VỆ QUỐC	67
* NGƯỜI PHỤ NỮ VIỆT NAM TRONG CHIẾN TRANH	77
* KHÚC HÁT RU CHO NHỮNG NGƯỜI ĐÃ KHUẤT	82
* LỜI RU CHO ANH	82
* LỜI RU CHO EM	83
* LỜI CỦA LÍNH MỸ	85
* LỜI CỦA LƯƠNG TÂM NƯỚC MỸ	86
* NỖI LÒNG CHA MẸ	87
* LỜI CỦA LƯƠNG TRI LOÀI NGƯỜI	88
IV. BÀI CA XÂY DỰNG	89
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ - DOANH NGHIỆP - VĂN HÓA DOANH NHÂN	91

CÁC GIẢI THƯỞNG:

- Giải thưởng cuộc thi: *"Vì tương lai nông thôn Việt Nam"* do Ủy ban Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường cùng với Báo Nông nghiệp Việt Nam tổ chức năm 1997 - 1998.

- Giải thưởng kịch bản phim tài liệu truyền hình do Đài Truyền hình Việt Nam tổ chức năm 1998 - 1999 *"Việt Nam - Đất nước - Con người đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng"*. Dựng phim năm 2000.

- Giải thưởng văn học cuộc thi viết về đề tài công nhân. Tác phẩm *"Duyên nghiệp"*. Do Liên đoàn lao động Hà Nam cùng Hội VH-NT Hà Nam tổ chức năm 1999 -2000.

- Giải thưởng văn học cuộc thi viết về *"Nông nghiệp, nông thôn, nông dân Hà Nam"* do Sở NN&PTNT Hà Nam cùng Hội VH - NT Hà Nam tổ chức năm 2001 - 2002. Tác phẩm *"Trang trại giữa đồng chiêm"*.

- Giải thưởng cuộc thi văn thơ do Hội VH-NT Hà Nam tổ chức năm 2007 - 2008. Tác phẩm "*Gà trống không biết gáy*".

TÁC PHẨM ĐÃ XUẤT BẢN:

- 1- *Nàng Tô Thị không hoá đá* - Tập truyện ký năm 1998. Nhà XB Thanh Hoá.
- 2- *Đường sắt Việt Nam - Những bản anh hùng ca* - tập thơ NXB giao thông vận tải - 2000.
- 3- *Duyên nghiệp* - tập truyện, ký - NXB lao động 2002
- 4- *Tìm lại tuổi thơ* - tập thơ Hội VH - NT Hà Nam 2004 - Sở VH - TT Hà Nam.
- 5- *Tự ru* - tập thơ Hội VH - NT Hà Nam 2004 - Sở VH - TT Hà Nam.
- 6- *Bến dậu* - tiểu thuyết - 2006. NXB Lao động
- 7- *Chông chênh* - tập truyện, ký. NXB Lao động năm 2006
- 8- *Đóm lửa giữa rừng* - tập truyện, ký - 2008. NXB Lao động
- 9- *Huyền thoại Việt Nam* - Trường ca - 2009. NXB Hội Nhà văn.

HUYỀN THOẠI VIỆT NAM

Trường ca

CHU THỊ PHƯƠNG LAN

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

65 Nguyễn Du - Hà Nội

Tel & Fax: 8222135

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TRUNG TRUNG ĐÌNH

Biên tập : MẠC PHƯƠNG

Trình bày bìa : PHƯƠNG LAN

Sửa bản in : TÁC GIẢ

In 500 cuốn, khổ 13 x 19. Tại nhà in Thu Trang

Thành phố Phủ Lý - Tỉnh Hà Nam

Giấy đăng ký KHXB số: 1019- 2008/CXB/31 - 68/ HNV

Số Quyết định xuất bản của giám đốc: 812/ QĐ - NXB HNV

In xong và nộp lưu chiểu: Tháng 3- 2009.